

Số: 2993 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 19 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường bổ sung tài sản và hỗ trợ chi phí di dời tài sản đối với Giáo xứ Thành Đức có đất bị thu hồi thuộc Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1032/TTr-STNMT ngày 10 tháng 8 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường bổ sung tài sản và hỗ trợ chi phí di dời tài sản đối với Giáo xứ Thành Đức có đất bị thu hồi thuộc Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành, với các nội dung cụ thể sau:



1. Tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ là: **537.600.000 đồng** (Năm trăm ba mươi bảy triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Trong đó:

- | | |
|--------------------------------------|-------------------|
| a) Bồi thường tài sản khác: | 418.300.000 đồng. |
| b) Hỗ trợ các loại (di dời tài sản): | 119.300.000 đồng. |

2. Kinh phí thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ theo dự toán được duyệt tại Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai.

(Bảng tổng hợp kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm chuyển kinh phí bồi thường, hỗ trợ và kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân huyện Long Thành chỉ đạo Hội đồng Bồi thường dự án và các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định bồi thường, hỗ trợ của UBND tỉnh tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Bồi thường dự án, Trưởng các Phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý Đô thị huyện Long Thành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS, PVB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP THÔNG TIN VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Bưu án: Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành
Kèm theo Quyết định số: 2993 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh Đồng Nai

DVT: Đồng

Stt	Tên tổ chức	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Diện tích đất bồi thường (m ²)				Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất	Giá trị bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc	Giá trị bồi thường, hỗ trợ cây trồng	Giá trị bồi thường, hỗ trợ tài sản khác	Giá trị về các chính sách hỗ trợ	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và thường di dời	Ghi chú
			Nông nghiệp	Phi nông nghiệp	Đất lúa	Đất ở							
1	Giáo xứ Thành Đức									418.300.000	119.300.000	537.600.000	
Tổng cộng:										418.300.000	119.300.000	537.600.000	